Everpia Vietnam JSC
Head office and factory:
Duong xa, Gia Lam District, Hanoi City, Vietnam
Tel: (84-4) 827 6490 Fax: (84-4) 827 6492

Số: 12/HĐQT/TB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA UBCKNN VÀ SGDCK TPHCM

Kính gửi: **- Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước**
- Sở Giao dịch Chứng khoán TpHCM

Công ty : Công ty Cổ phần Everpia Việt Nam
Mã chứng khoán : EVE
Địa chỉ trụ sở chính : Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội
Điện thoại : 04.38276490 Fax: 04.38276492
Người thực hiện công bố thông tin: Phan Mai Linh
Địa chỉ : Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội
Điện thoại : 0988836481
Loại thông tin công bố : Định kỳ
Nội dung thông tin công bố: Ngày 14/11 vừa qua, Everpia Việt Nam đã công bố Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính Hợp nhất Quý 3 năm 2013. Tuy nhiên, do sơ xuất trong quá trình in ấn, chỉ tiêu "Chi phí lãi vay" tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh đã bị ẩn dòng và không thể hiện tại bản in chúng tôi đã gửi. Sự sơ xuất này không ảnh hưởng tới số liệu của toàn bộ các Báo cáo liên quan. Chúng tôi xin gửi kèm công văn này Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Công ty mẹ và Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất chúng tôi đã chỉnh sửa và hoàn thiện.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 19 tháng 11 năm 2013 tại đường dẫn: http://www.everpia.vn/everon/ir/thong-tin-tai-chinh/bao-cao-tai-chinh.aspx

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm
- Báo cáo KQH ĐKD Công ty mẹ Q3.2013
- Báo cáo KQH ĐKD Hợp nhất mẹ Q3.2013

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2013
Người được ủy quyền công bố thông tin

CÔNG TY CỔ PHẦN EVERPIA VIỆT NAM

PHAN MAI LINH

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2013 đến ngày 30 tháng 09 năm 2013

MẪU SỐ B 02-DN/HN
Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết	Quý 3/2013	Quý 3/2012	09 tháng năm 2013	09 tháng năm 2012
1. Doanh thu bán hàng	**01**		**195,405,048,031**	**164,819,899,807**	**529,593,673,814**	**468,718,594,240**
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		664,623,200	174,209,273	1,764,662,271	343,682,356
3. Doanh thu thuần về bán hàng (10=01-02)	**10**	**18**	**194,740,424,831**	**164,645,690,534**	**527,829,011,543**	**468,374,911,884**
4. Giá vốn hàng bán	11	19	125,181,435,527	102,378,380,761	335,758,859,414	298,159,059,580
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng (20=10-11)	**20**		**69,558,989,304**	**62,267,309,773**	**192,070,152,129**	**170,215,852,304**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	20	1,711,854,070	2,223,417,598	8,080,725,520	10,718,480,080
7. Chi phí tài chính	22	21	(616,120,613)	2,527,051,592	1,718,385,568	4,854,380,693
Trong đó: Chi phí lãi vay	*23*				*928,642,705*	*924,268,152*
8. Chi phí bán hàng	24		15,364,791,317	13,342,446,202	46,392,709,681	41,453,176,163
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		22,145,346,819	14,073,263,883	61,935,123,472	50,963,227,443
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(24+25))	**30**		**34,376,825,851**	**34,547,965,694**	**90,104,658,928**	**83,663,548,085**
11. Thu nhập khác	31		669,374,868	4,815,672,918	1,453,553,879	5,463,091,632
12. Chi phí khác	32		440,994,897	4,116,366	765,549,971	19,236,339
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	**40**		**228,379,971**	**4,811,556,552**	**688,003,908**	**5,443,855,293**
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	**50**		**34,605,205,822**	**39,359,793,246**	**90,792,662,836**	**89,107,403,378**
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		6,842,034,406	8,834,243,064	22,152,495,520	19,823,329,310
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52				912,107,811	
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	**60**		**27,763,171,416**	**30,525,550,182**	**67,728,059,505**	**69,284,074,068**
Trong đó :						
17.1 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	*61*		(274,125,365)	(82,241,841)	*(272,578,079)*	*20,979,089*
17.2 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của Công ty mẹ	*62*		**28,037,296,781**	**30,607,792,023**	**68,000,637,584**	**69,263,094,979**

Lee Jae Eun	**Cho Yong Hwan**	**Nguyễn Bảo Ngọc**
Tổng Giám đốc	**Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính**	**Người lập biểu**

Các thuyết minh từ trang 9 đến trang 28 là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 30 tháng 09 năm 2013

MẪU SỐ B 02-DN
Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Quý 3/2013	Quý 3/2012	9 tháng /2013	9 Tháng/2012
1. Doanh thu bán hàng	**01**		**181,672,036,114**	**165,651,400,280**	**517,029,583,189**	**470,076,354,816**
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		631,600,613	174,209,273	1,731,639,684	343,682,356
3. Doanh thu thuần về bán hàng (10=01-02)	**10**	**17**	**181,040,435,501**	**165,477,191,007**	**515,297,943,505**	**469,732,672,460**
4. Giá vốn hàng bán	11	18	112,192,286,655	103,613,489,909	325,191,872,111	300,740,880,129
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng (20=10-11)	**20**		**68,848,148,846**	**61,863,701,098**	**190,106,071,394**	**168,991,792,331**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	19	1,711,465,390	2,222,415,728	8,078,904,370	10,709,765,550
7. Chi phí tài chính	22	20	1,561,163,167	2,517,379,705	7,873,227,530	4,843,403,268
Trong đó: Chi phí lãi vay	*23*				*863,199,154*	*924,268,152*
8. Chi phí bán hàng	24		18,009,511,152	13,333,316,202	46,306,157,863	41,416,096,163
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		.17,489,343,447	13,494,343,316	56,087,679,497	49,284,637,238
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(24+25))	**30**		**33,499,596,470**	**34,741,077,603**	**87,917,910,874**	**84,157,421,212**
11. Thu nhập khác	31		607,326,634	4,815,672,918	1,357,083,176	5,462,326,632
12. Chi phí khác	32		345,136,896	1,416,366	665,011,970	12,842,339
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	**40**		**262,189,738**	**4,814,256,552**	**692,071,206**	**5,449,484,293**
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	**50**		**33,761,786,208**	**39,555,334,155**	**88,609,982,080**	**89,606,905,505**
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		6,842,034,406	8,834,243,064	22,152,495,520	19,823,329,310
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51)	**60**		**26,919,751,802**	**30,721,091,091**	**66,457,486,560**	**69,783,576,195**

Lee Jae Eun	**Cho Yong Hwan**	**Nguyễn Bảo Ngọc**
Tổng Giám đốc	**Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính**	**Người lập**

Các thuyết minh từ trang 7 đến trang 20 là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính